TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ M	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NG VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:11/2019/HS-PT
Ngày 25 - 01 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NG VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ M

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu M Hoàng
Các Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Hải Hà
Ông Đỗ Cao Khánh

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Vũ Phong là Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cà M

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà M tham gia phiên tòa: Bà Quách Xía Muội - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cà M xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 162/2018/TLPT-HS ngày 19 tháng 12 năm 2018 đối với các bị cáo Trần Trung K, Lê Nguyễn Tuấn M, Thạch Ng do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 199/2018/HS-ST ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Toà án nhân dân thành phố Cà M,

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: Trần Trung K, sinh ngày 31/3/2000 tại Cà M; nơi cư trú: số 277, đường Bùi Thị Trường, khóm 3, phường 5, thành phố Cà M, tỉnh Cà M; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Huy Hoàng và bà Trần Thị Thùy Trang; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng vào ngày 29/12/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Cà M xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999, chưa chấp hành bản án; bị bắt, tạm giam từ ngày 20/11/2017 cho đến nay (có mặt).

2. Họ và tên: Lê Nguyễn Tuấn M, sinh năm 1998 tại Cái N, Cà M; nơi cư trú: ấp Thạnh Điền, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà M, tỉnh Cà M; nghề nghiệp:

không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê M Duẩn và bà Nguyễn Hồng Thơ; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa có án tích; bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/10/2017 cho đến nay (có mặt).

3. Họ và tên: Thạch Ng, sinh ngày 12/10/1997 tại Trà V; nơi cư trú: số 78/44, Trần Hưng Đạo, khóm 7, phường 5, thành phố Cà M, tỉnh Cà M; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 1/12; dân tộc: khơ me; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; cha không biết là ai và con bà Thạch Thị Que; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 09/5/2012, bị Chủ tịch UBND thành phố Cà M ra quyết định đưa vào Trường giáo dưỡng thời hạn 18 tháng về hành vi gây rối trật tự công cộng, chấp hành xong ngày 17/11/2013. Ngày 11/6/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Cà M xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/6/2016 và chấp hành xong phần án phí dân sự ngày 03/4/2017. Ngày 30/7/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Cà M xử phạt 06 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại khoản 1 Điều 250 của Bộ luật Hình sự năm 1999, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/6/2016 và chấp hành xong phần án phí dân sự ngày 10/6/2016. Ngày 09/01/2018, bị Tòa án nhân dân tỉnh Cà M xử phạt 15 năm tù về tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi" theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 142 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Do có kháng cáo nên ngày 21/5/2018, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành Phố Hồ Chí M xét xử phúc thẩm vụ án và tại bản án số: 273/2018/HS-PT đã tuyên giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo Ng, hiện bị cáo đang chấp hành bản án trên (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Ng: Ông Ngô Đức B, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cà M. (có mặt).

- *Ngoài ra còn có bị cáo Trần Ngọc Sang không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.*

- *Bị hại*: Trần Trung K, sinh ngày 31/3/2000; Lê Nguyễn Tuấn M, sinh năm 1998 và Thạch Ng, sinh ngày 12/10/1997 – Là các bị cáo trong vụ án.

- *Người có quyền lợi, Ng vụ liên quan:*

Ông Trần Hữu Nh, sinh năm 1954 và bà Trần Thanh Th, sinh năm 1949 – Là ông, bà ngoại của bị cáo Trần Trung K; nơi cư trú: số 277, đường Bùi Thị Trường, Khóm 3, Phường 5, thành phố Cà M, tỉnh Cà M (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghi ngờ Nguyễn Thị Lan Trâm (bạn của K) lấy trộm tiền của Lưu Cẩm Tú (bạn của Sang) nên giữa Trần Trung K và Trần Ngọc Sang xảy ra mâu thuẫn, cùng nhắn tin qua lại trên Facebook thách đố và hẹn đánh nhau. Vào khoảng 21 giờ ngày 11/6/2017, Sang đã liên lạc với K nhiều lần để hẹn đánh nhau và khi biết được K đang nhậu tại ngã ba đường Quang Trung – Bùi Thị Trường thuộc Khóm 3, Phường 5, thành phố Cà M thì Sang kêu Hồ Văn Toản chạy về nhà Trần Hải Đăng thuộc Khóm 4, Phường 9, thành phố Cà M tìm người giúp và điện thoại kêu Đẳng đến nhà của Lê Nguyễn Tuấn M mượn hung khí. Lúc này, Sang gặp Vũ cùng 02 người bạn của Vũ đi 03 xe (không rõ nhân thân, địa chỉ), Vũ hỏi chuyện gì thì Sang nói đi đánh nhau với K nên Vũ cùng hai người bạn của Vũ nói sẽ đi tiếp Sang và cả nhóm chạy về nhà Đăng đợi Đẳng. Khoảng 10 phút sau, Đẳng quay về nói M không cho mượn hung khí nên Sang đi cùng Đẳng quay trở lại nhà M. Do quen biết nhau, M cho Sang mượn hung khí gồm hai cây dao tự chế, một ống tuýp và M mang theo trong người một cây dao bấm cùng đi đánh nhau với Sang. Trên đường đi, Sang điện thoại nhờ Đỏ tiếp đi đánh nhau, Đỏ đồng ý (không rõ nhân thân, địa chỉ). Tại nhà Đăng, Sang giữ lấy một cây dao tự chế và mang theo trong người một cây dao Thái Lan còn ống tuýp, Sang đưa cho Vũ, riêng cây dao còn lại do bị cong nên Sang vứt bỏ. Khi đi, Sang chở M, Đỏ và Toản cùng đi chung một xe còn Vũ cùng một vài người bạn của Vũ (không rõ nhân thân, địa chỉ) chạy xe đi theo sau. Đồng thời, Sang cũng điện thoại cho K biết sẽ đến đánh K nên nhóm của K đang ngồi nhậu trước hẽm 240, đường Quang Trung gồm: K, Thạch Ng, Thạch Đạt, Lê Văn Quý, Nguyễn Hoàng Phúc, Trịnh Nguyễn Phi Anh, Triệu Mỹ Nhân, Nguyễn Lê Khả Vy, Nguyễn Thảo Vy, Trương Tấn Đạt và Dương (không rõ nhân thân, địa chỉ) cũng chuẩn bị sẵn gạch, đá, cây tràm, cây đố, bóng đèn neon để đánh trả lại nhóm của Sang.

Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, nhóm của Sang đi đến ngã ba đường Quang Trung – Bùi Thị Trường thì bị nhóm của K dùng đá ném nhưng không trúng ai. Lúc này, M xuống xe và Sang đưa dao tự chế cho M cùng Toản cầm ống tuýp chạy về hướng nhóm của K. Do thấy nhóm của Sang có cầm hung khí, nên nhóm của K bỏ chạy tán loạn, M cùng Toản rượt đuổi Phi Anh và Trương Tấn Đạt chạy về hướng Phòng Hậu cần Công an tỉnh Cà M để đánh nhưng Phi Anh và Đạt chạy thoát được. Vì thấy nhóm Sang rượt đuổi Phi Anh và Đạt nên K cầm bóng đèn, Ng cầm cây gỗ tròn cùng với Quý, Thạch Đạt chạy ra giải vây. Lúc này, nhóm của Sang bỏ đi về hướng cống Cà M nhưng khi M vừa lên xe cho Sang chở về thì bị té xuống đường nên K và Ng chạy đến, K cầm bóng đèn đánh M thì bị M dùng dao tự chế cầm trên tay chém về phía trước trúng vào tay trái của K một dao, K cũng dùng bóng đèn đâm lại M và ngay lúc này, Ng cũng xông vào dùng cây đánh vào đầu, vào người của M còn Sang khi phát hiện M bị té và đang bị vây đánh nên chạy lại giải vây. Đồng thời, kêu Toản quay lại giúp M. Khi đến chỗ M nằm, Sang chụp lấy cây dao tự chế của M bị rớt ra rượt K và Ng, Ng ném cây về phía Sang và

chạy thì bị vấp té nên bị Sang chém trúng hai dao: một dao ở tay phải và một dao ở mép trong môi dưới còn Toản đang đỡ M, riêng Thạch Đạt cùng Quý vừa chạy đến ngay lúc Sang đang rượt K, Ng nên cùng bỏ chạy chứ không tham gia đánh nhau. Sau đó, Sang chở M chạy về và Ng với K được đưa vào Bệnh viện điều trị còn M đến ngày 12/6/2017, mới được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Cà M điều trị.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 645/TgT.17 ngày 03/8/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế thành phố Hồ Chí M kết luận thương tích của Lê Nguyễn Tuấn M tại thời điểm giám định như sau: Chấn thương sọ não gây vỡ sọ vùng đỉnh thái dương sau phải, tụ máu ngoài màng cứng, dập não xuất huyết vùng đỉnh thái dương phải, đã được điều trị nội bảo tồn hiện còn hình ảnh tổn thương mô não trên phim MSCT chụp sọ ổn định; đa chấn thương phần mền đã được điều trị, hiện còn các sẹo gồm: mặt mu gốc ngón V bàn tay phải kích thước 1,2x0,5cm, mặt sau cổ tay phải kích thước 0,8x0,3cm và 1x0,7cm, mặt ngoài gối trái kích thước 2,6x0,5cm; mặt trong gối trái kích thước 2x0,4cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 42%.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 646/TgT.17 ngày 03/8/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế thành phố Hồ Chí M kết luận thương tích của Trần Trung K tại thời điểm giám định như sau: Vết thương mặt trước cổ tay trái gây đứt gân dạng ngón cái dài, gân duỗi ngón cái ngắn, gân duỗi cổ tay quay, thấu khớp cổ tay, đứt thần kinh giữa, đứt động mạch quay, gãy mõm trâm quay tay trái, đã được điều trị phẫu thuật khâu bao khớp, nối gân, nối thần kinh, nối động mạch, khâu vết thương hiện còn: sẹo kích thước 8,5x0,2cm tại mặt trước cổ tay; hình ảnh can xương mõm trâm quay tốt; hình ảnh hẹp lòng động mạch quay trên siêu âm Doppler mạch máu; tê lòng bàn tay, không gấp được ngón cái, gấp các ngón khác yếu do tổn thương thần kinh. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 26%.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 644/TgT.17 ngày 03/8/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế thành phố Hồ Chí M kết luận thương tích của Thạch Ng tại thời điểm giám định như sau: một vết thương phần mềm tạo sẹo kích thước 5,5x (0,1-0,5)cm tại mặt ngoài cổ tay phải, ổn định. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 05%.

Do Ng còn một vết thương ở môi nên ngày 30/01/2018, Cơ quan điều tra ra quyết định giám định bổ sung và tại bản kết luận giám định bổ sung về thương tích số: 24/TgT ngày 06/02/2018 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Cà M thể hiện thương tích của Thạch Ng như sau: một vết sẹo niêm mạc môi dưới kích thước 1,5cmx 0,2cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 01%.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Thạch Ng theo bản

kết luận giám định pháp y về thương tích số: 644/TgT.17 ngày 03/8/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế thành phố Hồ Chí M và bản kết luận giám định bổ sung về thương tích số: 24/TgT ngày 06/02/2018 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Cà M là 06%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 199/2018/HS-ST ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Toà án nhân dân thành phố Cà M quyết định:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 56 và các Điều 91, 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Trần Trung K phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Trần Trung K 05 (năm) năm tù về tội cố ý gây thương tích. Tổng hợp hình phạt với bản án số: 237/2017/HS-ST ngày 29/12/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Cà M, buộc bị cáo K chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 05 (năm) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 20/11/2017.

2. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Lê Nguyễn Tuấn M phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Lê Nguyễn Tuấn M 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Thạch Ng phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Thạch Ng 06 (sáu) năm tù về tội cố ý gây thương tích. Tổng hợp hình phạt với bản án số: 273/2018/HS-PT ngày 21/5/2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành Phố Hồ Chí M, buộc bị cáo Ng chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 21 (hai mươi mốt) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 03/8/2017.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Sang, trách nhiệm dân sự, lãi suất chậm thanh toán, án phí và quyền kháng cáo theo pháp luật quy định.

Ngày 20 tháng 11 năm 2018, bị cáo Thạch Ng có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 21 tháng 11 năm 2018, bị cáo Trần Trung K, Lê Nguyễn Tuấn M có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Trần Trung K, Lê Nguyễn Tuấn M, Thạch Ng giữ nguyên nội dung kháng cáo về xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà M tham gia phiên toà đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự,

không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, giữ y bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Ng tranh luận đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với lý do: Xem xét vị trí vai trò khi thực hiện hành vi phạm tội của hai bị cáo Ng và K là ngang nhau, tại cấp sơ thẩm Vị đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị Tòa án sơ thẩm áp dụng mức hình phạt đối với hai bị cáo là bằng nhau nhưng khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm lại tuyên bị cáo Ng mức án cao hơn là quá nghiêm khắc. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Ng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhặt nên vào khoảng 21 giờ ngày 11/6/2017, bị cáo Trần Ngọc Sang đã rủ và hẹn bị cáo Trần Trung K đánh nhau và được bị cáo K đồng ý và hẹn gặp nhau tại ngã ba đường Quang Trung – Bùi Thị Trường thuộc Khóm 3, Phường 5, thành phố Cà M. Trước khi đi đến điểm hẹn, phía bị cáo Sang tập hợp lực lượng gồm: Sang, Lê Nguyễn Tuấn M, Hồ Văn Toản, Đỏ và Vũ cùng một vài người bạn của Vũ (không rõ nhân thân, địa chỉ) mang theo hung khí là dao tự chế, dao Thái Lan, dao bấm và ống tuýp, còn phía bị cáo K gồm: K, Thạch Ng, Thạch Đạt, Lê Văn Quý, Nguyễn Hoàng Phúc, Trịnh Nguyễn Phi Anh, Triệu Mỹ Nhân, Nguyễn Lê Khả Vy, Nguyễn Thảo Vy, Trương Tấn Đạt và Dương (không rõ nhân thân, địa chỉ) cũng chuẩn bị sẳn gạch, đá, cây tràm, cây đố, bóng đèn neon để đánh trả lại nhóm của bị cáo Sang. Khi đánh nhau bị cáo K dùng bóng đèn neon và bị cáo Ng dùng cây gỗ tròn đánh bị cáo M, còn bị cáo M dùng dao tự chế chém một dao trúng vào tay trái của bị cáo K, bị cáo Sang cũng dùng dao tự chế chém 02 dao trúng vào tay phải và mép trong môi dưới của bị cáo Ng gây thương tích, những người còn lại trong hai nhóm đã bỏ đi về trước khi các bị cáo ẩu đả với nhau nên không có ai cùng tham gia để gây thương tích cho các bị cáo. Hậu quả bị cáo M bị thương tật với tỷ lệ 42%, bị cáo K bị thương tật với tỷ lệ 26%, bị cáo Ng bị thương tật với tỷ lệ 06%.

Do đó, bản án hình sự sơ thẩm số 199/2018/HS-ST ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Toà án nhân dân thành phố Cà M xét xử bị cáo Thạch Ng, Trần Trung K về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Xét xử Lê Nguyễn Tuấn M về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo thấy rằng:

[2.1] Trong vụ án bị cáo Sang và bị cáo K là người khởi xướng việc đánh nhau, bị cáo Sang chủ động mượn hung khí của bị cáo M để trang bị, phục vụ cho việc đánh nhau và trực tiếp dùng dao gây thương tích cho bị cáo Ng còn bị cáo M mang hung khí cho bị cáo Sang mượn, trực tiếp dùng hung khí gây thương tích cho bị cáo K; bị cáo Ng cũng chuẩn bị cây gỗ tròn, bị cáo K chuẩn bị bóng đèn neon và cả hai cùng trực tiếp gây thương tích cho bị cáo M. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đã tập hợp lực lượng, chuẩn bị hung khí để đánh và gây thương tích cho nhau. Tuy nhiên, các bị cáo không có bàn bạc, phân công vai trò, nhiệm vụ của từng người khi tham gia đánh nhau nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, không có tổ chức. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo nhận thức và biết được việc dùng cây, bóng đèn, dao tự chế trong khi đánh nhau sẽ gây ra thương tích thế nhưng, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm và hậu quả bị cáo M bị thương tật với tỷ lệ 42%, bị cáo K bị thương tật với tỷ lệ 26%, bị cáo Ng bị thương tật với tỷ lệ 06%.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm hại trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, để lại hậu quả là thương tích và di chứng cố tật cho các bị hại vĩnh viễn không khắc phục được cho bị hại. Hành vi đó thể hiện bản tính côn đồ, hung hãn, bất chấp pháp luật, xem thường tính mạng và sức khỏe của người khác, gây mất an ninh trật tự trị an trên địa bà n thành phố Cà M nói riêng và tỉnh Cà M nói chung. Do đó, cần thiết phải có biện pháp xử lý tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả từ hành vi mà các bị cáo đã gây ra nhằm đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[2.2] Xét kháng cáo của các bị cáo:

Đối với bị cáo Ng cho rằng là do cha bị cáo bỏ bị cáo từ nhỏ, hiện tại mẹ bị cáo đã lớn tuổi, bản thân bị cáo là người dân tộc khơ me, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật hạn chế nên bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt;

Đối với bị cáo Lê Nguyễn Tuấn M cho rằng bản thân bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, thật thà khai báo, khắc phục một phần hậu quả cho bị hại, gia đình có công với cách mạng, bị cáo phạm tội do bạn bè rũ rê nên xin giảm nhẹ hình phạt.

Đối với bị cáo K kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt không nêu căn cứ lý do xin giảm nhẹ hình phạt.

Hội đồng xét xử xét thấy bản án sơ thẩm khi quyết định hình phạt đã có xem xét đến vai trò của từng bị cáo trong vụ án cũng như đã có xem xét các căn cứ lý do kháng cáo nêu trên của các bị cáo. Từ đó, xem xét toàn diện các tình tiết tăng

nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và cân nhắc khi lượng hình để quyết định một mức hình phạt tương xứng cho từng bị cáo cụ thể:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các bị cáo không có. Tuy nhiên, vào ngày 06/5/2017, bị cáo K bị khởi tố về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng trong quá trình điều tra đến ngày 11/6/2017, bị cáo lại tiếp tục phạm tội "Cố ý gây thương tích" và bị bắt tạm giam từ ngày 20/11/2017 cho đến nay. Trong thời gian tạm giam đến ngày 29/12/2017, bị cáo K bị Tòa án nhân dân thành phố Cà M xử phạt 09 tháng tù về tội"Trộm cắp tài sản", chưa chấp hành bản án. Còn bị cáo Ng đã nhiều lần phạm tội, cụ thể: Ngày 09/5/2012, bị Chủ tịch UBND thành phố Cà M ra quyết định đưa vào Trường giáo dưỡng thời hạn 18 tháng về hành vi gây rối trật tự công cộng; Ngày 11/6/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Cà M xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Ngày 30/7/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Cà M xử phạt 06 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Do tại thời điểm bị cáo Ng bị kết án, bị cáo có độ tuổi từ 16 đến dưới 18 tuổi và bị kết án về tội ít nghiêm trọng nên được coi là không có án tích theo quy định tại Điều 107 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tuy nhiên, trong quá trình khởi tố, điều tra về tội "Cố ý gây thương tích" xảy ra ngày 11/6/2017, bị cáo Ng tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội và bị bắt tạm giam từ ngày 03/8/2017 đến ngày 09/01/2018, bị Tòa án nhân dân tỉnh Cà M xử phạt 15 năm tù về tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi". Do bị cáo Ng có kháng cáo nên ngày 21/5/2018, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành Phố Hồ Chí M đã xét xử phúc thẩm và giữ y bản án sơ thẩm, hiện bị cáo đang chấp hành bản án trên tại Trại giam K1 Cái Tàu. Mặc dù, không xem xét bị cáo K, bị cáo Ng có án tích nhưng các bị cáo có nhân thân xấu.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo M, bị cáo Sang đã bồi thường một phần thiệt hại cho bị cáo K và bị cáo Ng; Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo K và bị cáo Sang là người chưa thanh niên (từ đủ 16 đến dưới 18 tuổi), bị cáo Ng là người dân tộc khơme nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế và tại phiên tòa, các bị cáo có yêu cầu bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho nhau. Bên cạnh đó, bị cáo M và bị cáo K gia đình bên nội, bên ngoại đều có công với nước.

Xét ý kiến tranh luận của người bào chữa cho bị cáo Ng thấy rằng: Mặc dù nhân thân và vị trí, vai trò mức độ hậu quả khi thực hiện hành vi phạm tội của hai bị cáo K và Ng là ngang nhau nhưng Hội đồng xét xử xem xét về độ tuổi khi thực hiện hành vi phạm tội thì bị cáo K là người chưa thành niên nên mức hình phạt án sơ thẩm áp dụng cho bị cáo K là nhẹ hơn so với bị cáo Ng là đúng và phù hợp với pháp luật nên ý kiến tranh luận của người bào chữa cho bị cáo Ng không được chấp nhận.

Từ nhận định trên thấy rằng mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên xử đối với các bị cáo K, Ng là đã tương xứng và phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Đồng thời, đảm bảo tính nghiêm khắc nhưng cũng thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo K và Ng cũng không

cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ mới nào ngoài các tình tiết mà cấp sơ thẩm đã xem xét. Do vậy không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ mức hình phạt của các bị cáo, giữ y phần hình phạt của án sơ thẩm như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Cà M là phù hợp.

Đối với bị cáo M đã cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới đó là bị cáo đã khắc phục thêm số tiền 6.000.000 để bồi thường cho K về hậu quả thiệt hại do mình gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm phía bị cáo K là bị hại do bị cáo M gây ra có yêu cầu xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo M, với lý do hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn nhưng phía bị cáo đã có thiện chí khắc phục toàn bộ phần thiệt hại do bị cáo gây ra. Do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo M là phù hợp.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo M không phải nộp. Bị cáo K và bị cáo Ng phải nộp theo qui định.

[4] Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356 điểm c Khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự, Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Trung K, Thạch Ng.

Sửa bản án sơ thẩm số:199/2018/HS-ST, ngày 12/11/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Cà M giảm một phần hình phạt đối với bị cáo Lê Nguyễn Tuấn M.

Áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 56 đối với bị cáo Trần Trung K, Thạch Ng; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo Lê Nguyễn Tuấn M; Điều 91, Điều 101 đối với bị cáo K của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt:

- Bị cáo Lê Nguyễn Tuấn M 3 (ba) năm tù về tội "Cố ý gây thương tích", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Bị cáo Trần Trung K 05 (năm) năm tù về tội cố ý gây thương tích. Tổng hợp hình phạt với bản án số: 237/2017/HS-ST ngày 29/12/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Cà M, buộc bị cáo K chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 05 (năm) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 20/11/2017.

- Bị cáo Thạch Ng 06 (sáu) năm tù về tội cố ý gây thương tích. Tổng hợp hình phạt với bản án số: 273/2018/HS-PT ngày 21/5/2018 của Tòa án nhân dân cấp

cao tại Thành Phố Hồ Chí M, buộc bị cáo Ng chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 21 (hai mươi mốt) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 03/8/2017.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Nguyễn Tuấn M không phải nộp. Các bị cáo Thạch Ng, Trần Trung K mỗi bị cáo phải nộp là 200.000 đồng.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Viện kiểm sát Nh dân tỉnh Cà M;
- Công an tỉnh Cà M;
- Tòa án Nh dân h. Trần Văn Th;
- Công an huyện Trần Văn Th;
- Viện kiểm sát Nh dân h. Trần Văn Th;
- Chi cục THADS h. Trần Văn Th;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Châu Minh Hoàng